

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG PHỐI HỢP

Số: 229/2023/HĐPH

Về việc đo vẽ bản đồ hiện trạng xin thuê đất

**Dự án: Bãi thải Bàng Nâu mở rộng xã Dương Huy và phường Mông
Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh**

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công năm 2022 của Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Hợp đồng số 219/2023/HĐ-TV ngày 21 tháng 9 năm 2023 giữa Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên môi trường và Tổng công ty Đông Bắc: Về việc Đo vẽ bản đồ hiện trạng xin thuê đất tỷ lệ 1/1000 Dự án: Bãi thải Bàng Nâu mở rộng xã Dương Huy và phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

Do yêu cầu tiến độ công việc,

Hôm nay, ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường, chúng tôi gồm:

Bên A: Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường

Đại diện: Ông: **Vũ Ngọc Thái**

Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách.

(Theo Quyết định số 378/QĐ-TNMT ngày 01/8/2022 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường)

- Bà: Vũ Hồng Loan

Chức vụ: Phụ trách kế toán

- Ông: Hà Anh Cường

Chức vụ: Cán bộ kỹ thuật

- Địa chỉ: phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Điện thoại: 0333 834 137

Fax: 0333 834 137

- Mã số thuế: 5700241828

- Tài khoản số: 44010000235289 tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Quảng Ninh

**Bên B: Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ -
Địa chất**

- Đại diện: Ông **Trần Đình Kiên**

Chức vụ: Giám đốc

- Địa chỉ: Số 36 ngõ 30, Tạ Quang Bửu, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội

- Văn phòng GD: Tầng 1 nhà A, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

- Điện thoại: 84(24) 3755 0428

- Tài khoản số: 111000037499 tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Nam Thăng Long, Hà Nội

- Mã số thuế: 0101074336

Sau khi thống nhất, chúng tôi thỏa thuận ký kết hợp đồng phối hợp thực hiện công việc đo đạc theo các điều khoản dưới đây:

Điều 1. Nội dung của hợp đồng:

Bên A giao cho bên B thực hiện công việc Đo vẽ bản đồ hiện trạng xin thuê đất tỷ lệ 1/1000 Dự án: Bãi thải Bàng Nâu mở rộng xã Dương Huy và phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

Khối lượng công việc:

- Diện tích đo vẽ bản đồ hiện trạng xin thuê đất tỷ lệ 1/1000: 28 ha

Phần khối lượng còn lại của hợp đồng số: 219/2023/HĐ-TV ngày 21 tháng 9 năm 2023 giữa Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên môi trường và Tổng công ty Đông Bắc: Về việc Đo vẽ bản đồ hiện trạng xin thuê đất tỷ lệ 1/1000 Dự án: Bãi thải Bàng Nâu mở rộng xã Dương Huy và phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh do Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường thực hiện.

Điều 2. Chất lượng, số lượng sản phẩm:

1. Chất lượng sản phẩm:

- Chất lượng công việc do Bên B thực hiện phải đáp ứng được yêu cầu của Bên A, tuân thủ theo các Quy định hiện hành của nhà nước và các Quy trình quy phạm chuyên ngành khác, đảm bảo đủ điều kiện trình các cơ quan chức năng thẩm định và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Giao nộp sản phẩm:

- Bản đồ hiện trạng xin thuê đất tỷ lệ 1/1000: 05 bộ.

- Đĩa CD ghi dữ liệu: 01 chiếc

Điều 3: Thời gian thực hiện:

Ngày bắt đầu: Từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Ngày hoàn thành: Trong thời gian không quá 25 ngày (kể cả thứ bảy, chủ nhật và ngày lễ, tết) kể từ ngày ký hợp đồng.

Điều 4: Giá trị hợp đồng

1. Hình thức hợp đồng: Trọn gói

2. Giá trị hợp đồng là: **135.320.000** đồng (đã bao gồm thuế GTGT) – Có bảng tổng hợp dự toán kinh phí kèm theo.

(Bằng chữ: Một trăm ba mươi năm triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng chẵn./.)

Điều 6: Thanh toán hợp đồng

1. Tạm ứng: Không áp dụng

2. Thanh toán: Sau khi Bên B hoàn thành toàn bộ các công việc và bàn giao đầy đủ các tài liệu quy định tại Điều 2 của Hợp đồng, Bên A được chủ đầu tư thanh toán tiền, Bên A sẽ thanh toán cho Bên B 100% giá trị theo hợp đồng đã được nghiệm thu;

3. Hồ sơ thanh toán bao gồm:

- Văn bản đề nghị thanh toán của Bên B;
- Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành được hai bên ký xác nhận;
- Sản phẩm của Hợp đồng quy định tại Điều 2 của Hợp đồng;
- Hoá đơn thuế VAT tương ứng với giá trị thanh toán;

4. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản .

5. Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng

Điều 7. Bất khả kháng:

- Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan, và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như: Động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất; hoả hoạn; chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh...và các thảm hoạ khác chưa lường hết trước được, sự thay đổi chính sách hoặc sự ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam...

- Nếu một trong hai bên vì điều kiện bắt buộc không thể thực hiện một phần hoặc toàn bộ trách nhiệm, công việc của mình do trường hợp bất khả kháng hoặc do bị ảnh hưởng bởi một bên khác theo Hợp đồng thì ngay sau khi sự cố xảy ra bên bị ảnh hưởng phải thông báo cho bên kia bằng văn bản toàn bộ sự việc chi tiết của trường hợp bất khả kháng, trong thông báo phải nêu rõ các nghĩa vụ, công việc liên quan đến hậu quả của bất khả kháng.

- Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng.

- Trong trường hợp xảy ra sự bất khả kháng thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện có nghĩa vụ theo hợp đồng của mình và sự cố này sẽ phải được giải quyết càng sớm càng tốt với tất cả nỗ lực và sự khẩn trương cần thiết với sự nỗ lực của cả hai bên.

Nếu trường hợp bất khả kháng xảy ra mà mọi nỗ lực của một bên hoặc các bên không đem lại kết quả và buộc phải chấm dứt công việc tại một thời điểm bất kỳ. Bên có thông báo sẽ gửi thông báo việc chấp dứt hợp đồng bằng văn bản cho bên kia và việc chấm dứt sẽ có hiệu lực trong vòng 7 ngày sau khi bên kia nhận được thông báo.

Điều 8. Tạm dừng, huỷ bỏ, chấm dứt hợp đồng.

1. Tạm dừng thực hiện hợp đồng khi:

- Do lỗi của bên A hoặc bên B gây ra;

Một bên có quyền quyết định tạm dừng thực hiện hợp đồng do lỗi của bên kia gây ra, nhưng phải báo cho bên kia biết bằng văn bản và cùng bàn bạc giải quyết để tiếp tục thực hiện đúng hợp đồng đã ký kết. Trường hợp bên tạm dừng không thông báo mà tạm dừng gây thiệt hại cho bên kia thì phải bồi thường cho bên thiệt hại. Thời gian và mức đền bù thiệt hại do tạm dừng hợp đồng được hai Bên thoả thuận để khắc phục.

- Các trường hợp bất khả kháng;

2. Huỷ bỏ thực hiện hợp đồng:

Một bên có quyền huỷ bỏ hợp đồng và không phải bồi thường thiệt hại khi bên kia vi phạm hợp đồng. Bên vi phạm hợp đồng phải bồi thường thiệt hại;

Bên A có quyền huỷ bỏ hợp đồng do lỗi của bên B trong các trường hợp sau:

- Khi bên B không thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng, bên A đã có thông báo tạm ngừng công việc của bên B và yêu cầu bên B phải thực hiện sửa chữa các sai sót trong khoảng thời gian hợp lý mà bên B vẫn không sửa chữa những sai sót đó;

- Bên B bỏ dở công việc hoặc thể hiện rõ ràng ý định không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng, không có lý do chính đáng và lại không tiếp tục thực hiện công việc theo hợp đồng, cho nhà thầu phụ thực hiện toàn bộ hợp đồng mà không có sự đồng ý của bên A, bên B bị phá sản;

- Bên huỷ bỏ hợp đồng phải thông báo ngay cho bên kia biết về việc huỷ bỏ hợp đồng, nếu không thông báo mà gây thiệt hại cho bên kia, thì bên huỷ bỏ hợp đồng phải bồi thường;

- Khi hợp đồng bị huỷ bỏ, thì hợp đồng không có hiệu lực từ thời điểm bị huỷ bỏ và các bên phải hoàn trả cho nhau tài sản hoặc tiền của phần việc đã bị huỷ bỏ.

3. Chấm dứt hợp đồng:

- Khi xảy ra sự kiện bất khả kháng mà mọi nỗ lực của các bên không đem lại kết quả;

- Bên A có quyền chấm dứt hợp đồng vào bất cứ lúc nào thuận tiện cho bên A, bằng cách thông báo cho nhà thầu việc chấm dứt hợp đồng. Trong trường hợp chấm dứt hợp đồng mà không phải do lỗi của bên B, trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng chấm dứt, bên A sẽ thanh toán cho bên B các khoản chi phí cho phần dịch vụ đã hoàn thành cho đến ngày hợp đồng chấm dứt.

Điều 9. Thanh lý hợp đồng

Sau khi hai bên tiến hành nghiệm thu khối lượng hoàn thành thực tế và được các cấp có thẩm quyền phê duyệt sẽ tiến hành thanh lý hợp đồng.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của các bên.

1. Quyền và nghĩa vụ Bên A:

- Giám sát, kiểm tra và đôn đốc Bên B thực hiện nội dung công việc quy định trong hợp đồng;

- Cung cấp cho Bên B những văn bản, tài liệu liên quan đến công việc được ghi theo hợp đồng. Thông báo với chính quyền địa phương, phối kết hợp với địa phương để triển khai công việc.

- Nhận đủ khối lượng các hồ sơ, tài liệu và các tài liệu khác liên quan do Bên B giao theo đúng quy định của Nhà nước đối với nội dung công việc được giao trong hợp đồng này;

- Nghiệm thu, thanh toán cho Bên B theo đúng quy định trong hợp đồng;

- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Quyền và nghĩa vụ Bên B.

- Thực hiện đo đạc và cung cấp đủ số lượng hồ sơ bản đồ cho Bên A theo quy định tại Điều 1 và Điều 2 của hợp đồng;

- Chịu trách nhiệm về độ chính xác số liệu đo mặt bằng hiện trạng; thống kê đầy đủ số liệu diện tích, ranh giới các thửa đất; tuân thủ các quy trình, quy phạm có liên quan đến việc lập bản đồ khu đất; chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các nội dung công việc do mình thực hiện;

- Đảm bảo tiến độ thi công công trình theo đúng thời gian quy định tại Điều 3 của hợp đồng;

- Bên B chịu trách nhiệm về an ninh, trật tự, an toàn lao động, thiết bị, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong suốt quá trình thực hiện các công việc;

- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.

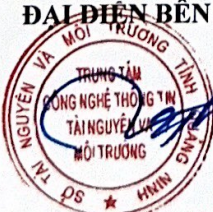
Điều 11. Điều khoản chung

- Hợp đồng này cũng như tất cả các tài liệu, thông tin liên quan đến hợp đồng sẽ được các bên quản lý theo quy định hiện hành của nhà nước về bảo mật;

- Hai bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thỏa thuận trong hợp đồng.

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 02 bản ./.


ĐẠI DIỆN BÊN A



K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Bình

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC

PGS.TS. Trần Đình Kiên

BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN
ĐO VẼ BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG XIN THUÊ ĐẤT (ĐỢT 2)
DỰ ÁN: BÃI THẢI BÀNG NÂU MỞ RỘNG
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG MÔNG DƯƠNG, XÃ DƯƠNG DUY, THÀNH PHỐ CẨM PHẢ

(Kèm theo hợp đồng phối hợp số 229/2023/HĐPH ngày 22/9/2023)

Số TT	Danh mục	Đơn vị tính	Loại KK	Đơn giá (đồng)	Khối lượng	Thành tiền (đồng)
I	Đo vẽ bản đồ hiện trạng xin thuê đất tỷ lệ 1/1000 (PCKK: 0.3)					125.300.644
1	Ngoại nghiệp	Ha	3	3.747.179	28,0	104.921.012
2	Nội nghiệp	Ha	3	727.844	28,0	20.379.632
II	Thuế VAT (8% x I)					10.024.052
III	Tổng giá trị công trình: (I+II)					135.324.696
IV	Làm tròn					135.320.000
	<i>Bảng chú: Một trăm ba mươi năm triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng chẵn./.</i>					

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU KHỐI LƯỢNG HOÀN THÀNH
Về việc đo vẽ bản đồ hiện trạng xin thuê đất
Dự án: Bãi thải Bàng Nâu mở rộng xã Dương Huy và phường Mông
Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Hợp đồng phối hợp số 229/2023/HĐPH ngày 22/9/2023 giữa Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa chất với Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường về việc Đo vẽ bản đồ hiện trạng xin thuê đất tỷ lệ 1/1000 Dự án: Bãi thải Bàng Nâu mở rộng xã Dương Huy và phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào biên bản bàn giao tài liệu ngày / /2023

Hôm nay, ngày 25/ 12/2023 tại Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường, chúng tôi đã tiến hành nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành theo nội dung hợp đồng nêu trên để phục vụ thanh lý công trình.

I. THÀNH PHẦN NGHIỆM THU:

Bên A: Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường

1/ Ông: Vũ Ngọc Thái

Chức vụ: Phó Giám đốc

2/ Ông: Hà Anh Cường

Chức vụ: Cán bộ kỹ thuật

Bên B: Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ -

Địa chất

1/ Ông: Trần Đình Kiên

Chức vụ: Giám đốc

2/ Ông:

Chức vụ: Cán bộ kỹ thuật

II. NỘI DUNG NGHIỆM THU

Bắt đầu: 8 giờ, ngày tháng năm 2023.

Kết thúc: 9 giờ, ngày tháng năm 2023.

1. Đánh giá về Hồ sơ bàn giao:

Đạt yêu cầu, đáp ứng được yêu cầu của chủ đầu tư.

Tuân thủ các quy trình quy phạm, tiêu chuẩn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

1. Về khối lượng công việc đo vẽ:

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng theo hợp đồng	Khối lượng quyết toán
I	2	3	4	5
1	Đo vẽ bản đồ hiện trạng xin thuê đất tỷ lệ 1/1000	Ha	28.0 ha	28.0 ha

2. Sản phẩm bàn giao:

TT	Sản phẩm	ĐVT	Số lượng	Chất lượng
1	Bản đồ hiện trạng xin thuê đất tỷ lệ 1/1000	Bộ	05	Đạt yêu cầu
2	Đĩa CD ghi dữ liệu	Chiếc	01	Đạt yêu cầu

3. Về chất lượng:

- Chất lượng công việc do Bên B thực hiện phải đáp ứng được yêu cầu của Bên A, tuân thủ theo các Quy định hiện hành của nhà nước và các Quy trình quy phạm chuyên ngành khác

- Các tài liệu liên quan đạt yêu cầu

III. KẾT LUẬN:

Các bên thống nhất chấp nhận nghiệm thu khối lượng hoàn thành sản phẩm Đo vẽ bản đồ hiện trạng xin thuê đất tỷ lệ 1/1000 Dự án: Bãi thải Bàng Nâu mở rộng xã Dương Huy và phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

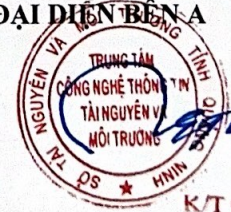
Biên bản được lập thành 04 bản có giá trị như nhau làm cơ sở để thanh lý hợp đồng giữa A và B theo đúng thoả thuận hợp đồng đã ký./.

ĐẠI DIỆN BÊN B



[Signature]
GIÁM ĐỐC
PGS.TS. *Trần Đình Kiên*

ĐẠI DIỆN BÊN A



[Signature]
K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Vũ Ngọc Liên

12/31/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Quảng Ninh, ngày 25 tháng 12 năm 2023

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Về việc đo vẽ bản đồ hiện trạng xin thuê đất

**Dự án: Bãi thải Bàng Nâu mở rộng xã Dương Huy và phường Mông Dương,
thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh**

Căn cứ Hợp đồng phối hợp số 229/2023/HĐPH ngày 22/9/2023 giữa Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa chất với Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường về việc Đo vẽ bản đồ hiện trạng xin thuê đất tỷ lệ 1/1000 Dự án: Bãi thải Bàng Nâu mở rộng xã Dương Huy và phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Biên bản nghiệm thu sản phẩm hoàn thành ngày / /2023.

Đến nay công việc thi công đã hoàn thành các nội dung trong Hợp đồng đã ký. Hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng.

Bên A: Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường

Đại diện:

- Ông: Vũ Ngọc Thái Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách.

(Theo Quyết định số 378/QĐ-TNMT ngày 01/8/2022 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường)

- Bà: Vũ Hồng Loan Chức vụ: Phụ trách kế toán

- Ông: Hà Anh Cường Chức vụ: Cán bộ kỹ thuật

- Địa chỉ: phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Điện thoại: 0333 834 137 Fax: 0333 834 137

- Mã số thuế: 5700241828

- Tài khoản số: 44010000235289 tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Quảng Ninh

Bên B: Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa chất

- Đại diện: Ông Trần Đình Kiên Chức vụ: Giám đốc

- Địa chỉ: Số 36 ngõ 30, Tạ Quang Bửu, P. Bách Khoa, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

- Văn phòng GD: Tầng 1 nhà A, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

- Điện thoại: 84(24) 3755 0428

- Tài khoản số: 111000037499 tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Nam Thăng Long, Hà Nội
- Mã số thuế: 0101074336

PHÂN THANH LÝ HỢP ĐỒNG CỤ THỂ NHƯ SAU:

Sau khi xem xét việc thực hiện các Điều khoản của Hợp đồng, Biên bản nghiệm thu sản phẩm hoàn thành ngày / /2023.

Hai bên đã cùng nhau xem xét và thống nhất thanh lý Hợp đồng phối hợp số: 229/2023/HĐPH ngày 22/9/2023 giữa Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai Công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa chất với Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường về việc Đo vẽ bản đồ hiện trạng xin thuê đất tỷ lệ 1/1000 Dự án: Bãi thải Bàng Nâu mở rộng xã Dương Huy và phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh với các nội dung như sau:

1. Về Nội dung và khối lượng công việc:

Nội dung và khối lượng công việc Bên B thực hiện cho bên A đảm bảo theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các quy định tại hợp đồng phối hợp số 229/2023/HĐPH ngày 22/9/2023

2. Thời gian thực hiện:

Hoàn thành đúng Hợp đồng.

3. Giá trị thanh toán:

- Giá trị được hai bên chấp nhận: 135.320.000 đồng
- Giá trị Bên A đã tạm ứng cho Bên B: 0 đồng
- Giá trị Bên A còn phải thanh toán cho Bên B: 135.320.000 đồng

(Bằng chữ: Một trăm ba mươi năm triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng chẵn./.)

4. Điều khoản chung:

Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên B số tiền còn nợ theo thanh lý Hợp đồng này.

Biên bản này được lập thành 04 bản, bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

[Signature]
**K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**
Lữ Ngọc Khải

ĐẠI DIỆN BÊN B

[Signature]
GIÁM ĐỐC
PGS.TS. Trần Đình Kiên



CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

Mã số thuế: 0101074336

Địa chỉ: Số 36, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu - Phường Bách Khoa - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Điện thoại: 02437550428

Email: codeco.mdc@gmail.com

Số tài khoản: 111000037499

NH TMCP Công Thương Việt Nam - CN Nam Thăng Long

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Ngày 25 tháng 12 năm 2023

Mã của cơ quan thuế: 00A8A814B137C649A5950AA8EABEFAD1EB

Ký hiệu: 1C23TMD

Số: 91

Họ và tên người mua hàng:

Tên đơn vị: TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: Phường Hồng Hà - Thành phố Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh.

Số tài khoản: 44010000235289 Tại: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Quảng Ninh

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

Mã số thuế: 5700241828

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Thanh toán Hợp đồng số 229/2023/HĐPH, ký ngày 22/09/2023 về việc: Đo vẽ bản đồ hiện trạng xin thuê đất, dự án "Bãi thải Bàng Nâu mở rộng xã Dương Huy và phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh".				125.296.296
Cộng tiền hàng hoá, dịch vụ:					125.296.296
Thuế suất GTGT: 8%		Tiền thuế GTGT:		10.023.704	
Tổng tiền thanh toán:					135.320.000

Số tiền bằng chữ: Một trăm ba mươi lăm triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng

Người mua hàng

(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Người bán hàng

(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Signature Valid

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT

Ngày ký: 25/12/2023 17:01:00